

Bản tin

Bản tin

Thị trường
Thị trường
Chăn nuôi Việt Nam
Chăn nuôi Việt Nam

Tuần 04 tháng 07 (từ 19/7/2019 -25/7/2019)

Tuần 04 tháng 07 (từ 19/7/2019 -25/7/2019)

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN TÍCH VÀ
DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN TÍCH VÀ
DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM**

Trụ sở: Số 41B, Tổ 35, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, TP.Hà Nội

VPGD: Phòng 2606, Tòa nhà 101 Láng Hạ, Đống Đa, TP.Hà Nội

Website: www.agromonitor.vn | viettraders.com

Email: sales@agromonitor.vn | Skype: [agromonitor](https://www.skype.com/en/contacts/agromonitor)

Hotline 1: **0943-411-411** Lúa gạo, Mía đường, Cà phê, Hồ tiêu

Hotline 2: **0936-288-112** Phân bón, Tôm, Cá tra, Cao su

Hotline 3: **0982-425-489** TACN, Chăn nuôi, Sắn, Ngô, Hạt điều

CÁC DIỄN BIẾN QUAN TRỌNG CỦA THỊ TRƯỜNG TUẦN 19/07-25/07/2019

- Dịch bệnh

+ , Theo tin từ Cục thú y, tính đến hết ngày 21/7, cả nước đã có hơn 3,7 triệu con heo bị tiêu hủy do dịch tả châu Phi, trong đó Hà Nội tạm dẫn đầu cả nước với gần 500.000 con.

+ Tại miền Nam và miền Tây, dịch bệnh cũng vẫn có xu hướng lan rộng, thậm chí vào cả những khu vực trại lạnh. Riêng tại Đồng Nai, tính đến 19/7, số lượng heo tiêu hủy tại Đồng Nai đã lên tới hơn 100.000 con khi dịch tả châu Phi đã lan ra toàn bộ các huyện, bao gồm huyện mới nhất là Long Khánh. Theo ước tính của thương nhân, khoảng 70-80% số trại hở khu vực Đồng Nai đã bị dính dịch với quy mô từ vài chục tới vài trăm nái/trại.

- Giao dịch nội địa:

+ Tại miền Bắc, nguồn cung heo khan nhưng giá heo khu vực này vẫn không có biến động mới do thị trường được bổ khuyết lượng thiếu hụt bằng heo từ miền Trung và miền Nam đưa ra, ngoài ra, thời tiết nắng nóng và đang mùa du lịch khiến tiêu thụ chậm, nên giá heo hơi có xu hướng linh xình đi ngang hoặc giảm rất nhẹ.

+ Tại miền Nam, heo dân tuần qua tiếp tục được đẩy bán mạnh ra thị trường do dịch bệnh lan nhanh.

+ Quãng giá chênh lệch tốt nên heo từ Nam vẫn được các lái tích cực gom ra Bắc tiêu thụ.

- Giao dịch biên mậu:

+ Giao dịch biên mậu ở cả phía Bắc và phía Đông/Tây Nam Bộ vẫn trong trạng thái trầm lắng do ảnh hưởng từ dịch bệnh

- Thị trường Trung Quốc:

+ Nguồn cung thịt thiếu hụt so với nhu cầu tiêu thụ đã đẩy giá heo bán buôn và bán lẻ tại Trung Quốc trong tháng 7 tăng hơn 30% so với cùng kỳ năm trước.

+ Theo báo cáo từ Bộ NN Mỹ, trong tuần kết thúc vào 11/07, Mỹ tiếp tục xuất đi Trung Quốc gần 10.000 tấn thịt heo đông lạnh, đưa lượng xuất từ đầu năm đạt hơn 124.000 tấn.

Giá gà nội địa: Tại miền Bắc, nhờ nhu cầu tiêu thụ tốt từ thị trường hỗ trợ giá gà tại khu vực này liên tục có điều chỉnh tích cực trong tuần qua.

I. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

1. THỊT LỢN/HEO

Giá cả và giao dịch nội địa

Dù heo từ miền Trung và miền Nam vẫn được đóng mạnh ra Bắc nhưng giá heo hơi khu vực này vẫn duy trì ở mức cao do nguồn cung đã vào giai đoạn khan.

Về tình hình dịch bệnh, theo tin từ Cục thú y, tính đến hết ngày 21/7, cả nước đã có hơn 3,7 triệu con heo bị tiêu hủy do dịch tả châu Phi, trong đó Hà Nội tạm dẫn đầu cả nước với gần 500.000 con. Tại miền Nam và miền Tây, dịch bệnh cũng vẫn có xu hướng lan rộng, thậm chí vào cả những khu vực trại lạnh. Riêng tại Đồng Nai, tính đến 19/7, số lượng heo tiêu hủy tại Đồng Nai đã lên tới hơn 100.000 con khi dịch tả châu Phi đã lan ra toàn bộ các huyện, bao gồm huyện mới nhất là Long Khánh. Theo ước tính của thương nhân, khoảng 70-80% số trại hờ khu vực Đồng Nai đã bị dính dịch với quy mô từ vài chục tới vài trăm nái/trại.

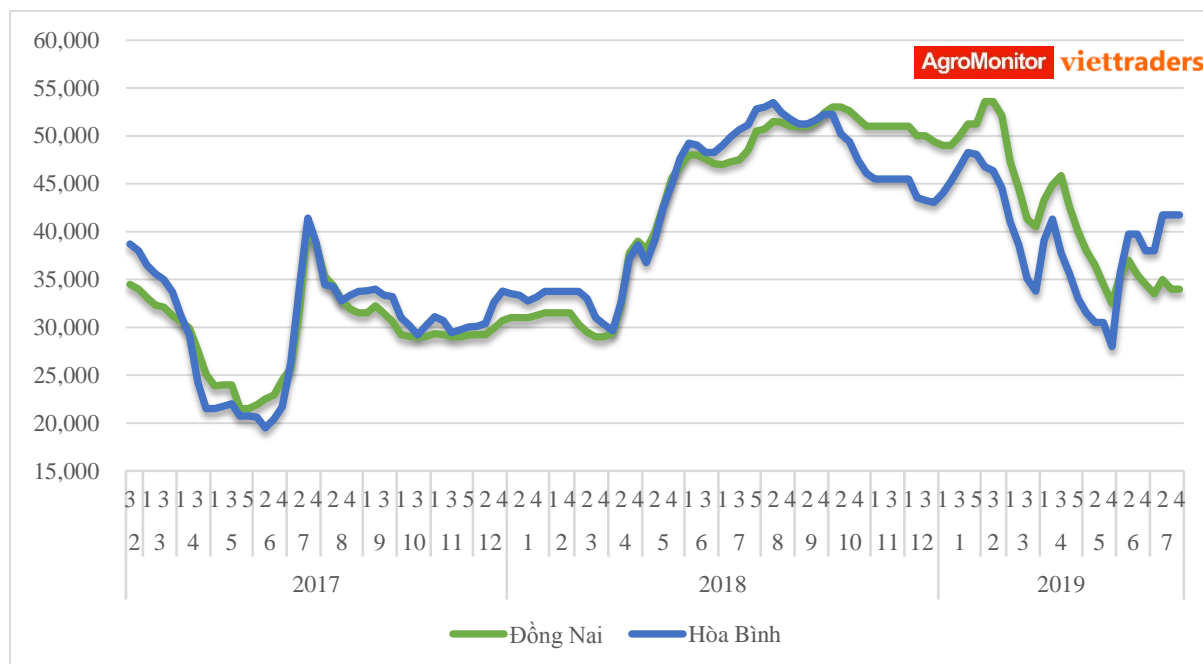
Với giao dịch heo nội địa, tại miền Bắc, nguồn cung heo khan nhưng giá heo khu vực này vẫn không có biến động mới do thị trường được bổ khuyết lượng thiếu hụt bằng heo từ miền Trung và miền Nam đưa ra; ngoài ra, thời tiết nắng nóng và đang mùa du lịch cũng khiến tiêu thụ chậm, nên giá heo hơi có xu hướng linh xình đi ngang, hoặc giảm rất nhẹ. Theo đó, giá heo dân tại miền Bắc dao động quanh 39,000-41,000 đồng/kg, thấp hơn 1,000 đồng/kg so với tuần trước, cao hơn 2,000 đồng/kg so với cùng kỳ tháng trước nhưng vẫn thấp hơn 14,000-15,000 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2018. Có diễn biến tương tự, giá heo công ty miền Bắc cũng giảm nhẹ trong ngày đầu tuần và duy trì mức sau giảm cho đến hết tuần. Theo đó, giá bán ra của công ty là 40,500-41,000 đồng/kg, giảm 1,000 đồng/kg so với tuần trước, vẫn cao hơn 2,000-3,000 đồng/kg so với cùng kỳ tháng trước, nhưng lại thấp hơn 12,000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước. Tại miền Nam, heo dân tuần qua tiếp tục được đẩy bán mạnh ra thị trường do dịch bệnh lan nhanh. Theo đó, giá heo dân tại miền Nam duy trì ở mức thấp, dao động từ 21,000-30,000 đồng/kg tùy biểu cân với heo thịt và từ 500,000-1,200,000 đồng/con với heo nái tùy vùng và tùy thể trạng heo. Tuy nhiên, hiện lượng heo trong dân đã giảm đáng kể do bán chạy dịch trước đó và được gom mạnh đi miền Bắc, nên heo dân miền Nam hiện đang bán ra chủ yếu là heo nái và heo thịt biểu nhỏ (biểu 50-90kg/con). Tin từ thương nhân cho biết, heo nhỏ ký và heo nái trong 1 tuần trở lại đổ về các chợ đầu mối TPHCM rất nhiều. Không ngoài xu hướng điều chỉnh giảm, giá heo công ty miền Nam cũng giảm 1,000 đồng/kg, còn 33,000 đồng/kg, mức giá này thấp hơn 1,500 đồng/kg so với cùng kỳ tháng trước và thấp hơn 17,500 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước. Tại miền Trung, bị ảnh hưởng dịch ở mức độ nhẹ nên dân ít bán chạy giống như miền Nam, nhưng do heo miền Đông được đóng đưa đi miền Trung tiêu

thụ nên giá heo dân miền Trung cũng bị giảm còn quanh 32,000-33,000 đồng/kg. Tại miền Tây, dù nguồn cung heo dân cũng đã giảm mạnh nhưng giá heo vẫn giữ phổ biến ở mức dưới 30,000 đồng/kg.

Với giao dịch heo giữa các vùng, quãng giá chênh lệch tốt nên heo từ Trung và Nam vẫn được các lái tích cực gom ra Bắc tiêu thụ. Theo thương nhân cho biết, lượng heo miền Nam đóng ra từ 30-40 xe/ngày, cao điểm có thể lên tới 50 xe/ngày (tương đương gần 10,000 con), cung cấp phần lớn cho các chợ, lò mổ khu vực Hà Nội và đi các tỉnh bị thiệt hại nặng do dịch tả châu Phi như Hải Phòng, Hưng Yên, Hải Dương, Thái Bình. Với giá heo to lên xe khu vực miền Nam từ 32-33.000 đồng/kg thì mức chênh lệch so với miền Bắc vào khoảng 7-8.000 đồng/kg vẫn tạo động lực cho các lái heo đóng hàng ra. Ngoài ra, biểu heo nhỏ từ miền Đông cũng được đóng về Huế và Đà Nẵng để bán do chênh lệch giá hơn 10,000 đồng/kg nhưng do Huế và Đà Nẵng vẫn đang nỗ lực mạnh nên lượng heo tiêu thụ cũng chậm. Một tin khác từ thương nhân cho biết trong ngày cận cuối tuần, do cước thuê xe từ miền Nam ra Bắc không hạ nhiệt (dao động từ 75-85 triệu đồng/xe tùy mỗi và tùy địa điểm lấy trả hàng) nên mặc dù giá heo miền Trung hiện cao hơn miền Nam từ 1.500-2.500 đồng/kg nhưng cước thuê xe miền Trung rẻ (từ 50-55 triệu đồng/xe) nên heo miền Trung được gom ra Bắc nhiều hơn.

Bảng giá heo hơi tại thị trường nội địa (VND/kg)

| | Khu vực | 19/07 | 22/07 | 23/07 | 24/07 | 25/07 | Tuần trước |
|-------------|------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| Heo công ty | Đồng Nai | 34,000 | 33,000 | 33,000 | 33,000 | 33,000 | 34.000 |
| | Miền Trung | 37,000-38,000 | 37,000-38,000 | 37,000-38,000 | 37,000-38,000 | 37,000-38,000 | 35,000-38,000 |
| | Miền Bắc | 41,500-42,000 | 40,500-41,000 | 40,500-41,000 | 40,500-41,000 | 40,500-41,000 | 41,500-42,000 |
| | Miền Tây | 35,000-36,000 | 35,000-36,000 | 35,000-36,000 | 35,000-36,000 | 35,000-36,000 | 35,000-36,000 |
| Heo dân | Đồng Nai | 23,000-31,000 | 21,000-30,000 | 21,000-30,000 | 21,000-30,000 | 21,000-30,000 | 23,000-31,000 |
| | Thái Bình | 40,000-42,000 | 40,000-41,000 | 40,000-41,000 | 40,000-41,000 | 40,000-41,000 | 40,000-42,000 |
| | Bắc Giang | 40,000-42,000 | 40,000-41,000 | 40,000-41,000 | 40,000-41,000 | 40,000-41,000 | 40,000-42,000 |
| | Tiền Giang | 25,000-28,000 | 24,000-28,000 | 24,000-28,000 | 24,000-28,000 | 24,000-28,000 | 25,000-30,000 |
| | Bến Tre | 25,000-28,000 | 24,000-28,000 | 24,000-28,000 | 24,000-28,000 | 24,000-28,000 | 25,000-30,000 |

Diễn biến giá lợn hơi tại Đồng Nai và Hòa Bình từ năm 2017- tuần 4 tháng 7 năm 2019(đồng/kg)

Nguồn: CSDL AgroMonitor

Giao dịch heo biên mậu

Giao dịch biên mậu ở cả phía Bắc và phía Đông/Tây Nam Bộ vẫn trong trạng thái trầm lắng do ảnh hưởng từ dịch bệnh.

Với giao dịch biên mậu khu vực biên giới phía Bắc, mặc dù giá heo tại các tỉnh phía Nam Trung Quốc chênh so với giá heo các tỉnh miền Bắc Việt Nam 30.000 đồng/kg cánh lái buôn Trung Quốc tiếp tục có nhu cầu mạnh với heo sống từ Việt Nam. Tuy nhiên, do cả phía Việt Nam và Trung Quốc vẫn còn lệnh cấm giao dịch heo sống nên cánh lái biên chưa dám hoạt động. Tuy nhiên, theo tin từ thương nhân cho biết, giá heo Trung Quốc cho tại cửa khẩu bên phía Việt Nam được nâng lên mức 53-54.000 đồng/kg trong tuần qua, nên các thương lái cũng có động lực đóng hàng đưa lên. Hiện đang được đi lai rai với số lượng ít tầm vài chục con/ngày tại cửa khẩu Chi Ma (Lạng Sơn) và hơn trăm con/ngày tại Tà Lùng (Cao Bằng).

Với Campuchia, giao dịch biên mậu tiếp tục trầm lắng do phía Campuchia siết chặt thêm các biện pháp kiểm soát giao dịch, lượng heo giao nhỏ lẻ tại biên chỉ đạt tầm 100-150 con/ngày, tính cả cửa khẩu miền Đông và miền Tây Nam Bộ, với giá giao tại biên quanh 38,000 đồng/kg

Giá heo giống

Bảng giá heo giống tại miền Nam và miền Bắc

| Loại | Tuần này | Tuần trước |
|-------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------|
| Heo CP – loại 20kg (VND/kg) - miền Nam | 75.000 | 75.000 |
| Heo CP – loại 6-7 kg (VND/con) - miền Nam | 850.000 | 850.000 |
| Heo dân – loại 7-9 kg (VND/con) - miền Nam | 800.000- 900.000 | 800.000- 900.000 |
| Heo dân – loại 6-7 kg (VND/con) – miền Bắc | 900.000- 1.000.000 | 900.000- 1.000.000 |
| Heo công ty-loại xách tai 6-7 kg (VND/con) – miền Bắc | 600.000- 800.000 | 600.000- 800.000 |

Tin thế giới

- Tân Hoa Xã dẫn nguồn tin từ Cơ quan an toàn thực phẩm Bulgaria vào hôm 20/7 cho biết, 1 trang trại nuôi heo công nghiệp với quy mô lên tới 17.000 con tại nước này đã bị nhiễm dịch tả châu Phi và toàn bộ số heo này đã bị tiêu huỷ. Dịch tả heo châu Phi trong năm nay tại Bulgaria được công bố đầu tiên vào ngày 3/7 và cho đến nay đã có 17 ổ dịch với tổng số heo bị tiêu huỷ là hơn 17.000 con. Đến hôm 24/7, Reuters dẫn nguồn tin từ cơ quan an toàn thực phẩm của Bulgaria cho biết, một trang trại chăn nuôi công nghiệp khác tại nước này với quy mô lên tới 40.000 con cũng công bố có dịch tả châu Phi. Toàn bộ số heo tại trang trại trên sẽ bị tiêu huỷ, nâng tổng số heo bị tiêu huỷ tại Bulgaria từ đầu năm đến nay đạt gần 60.000 con.

- Tại Lào, hôm 23/7 các nhà chức trách công bố thêm ổ dịch tả châu Phi mới tại tỉnh Phongsaly – cực Bắc nước này, gần các tỉnh biên giới với Việt Nam, Trung Quốc, Myanmar và Thái Lan.

Thị trường heo hơi tại Trung Quốc

Nguồn cung thịt thiếu hụt so với nhu cầu tiêu thụ đã đẩy giá heo bán buôn và bán lẻ tại Trung Quốc trong tháng 7 tăng hơn 30% so với cùng kỳ năm trước.

- Thống kê của hải quan Trung Quốc cho thấy, nhập khẩu thịt heo và thịt bò của nước này trong tháng 6 tiếp tục tăng mạnh do dịch tả heo châu Phi làm nguồn cung thịt heo giảm mạnh. Theo đó, nhập khẩu thịt heo tháng 6 tăng mạnh tới 63% so với cùng kỳ năm trước trong khi thịt bò tăng 61%.

- Theo báo cáo từ Bộ NN Mỹ, trong tuần kết thúc vào 11/07, Mỹ tiếp tục xuất đi Trung Quốc gần 10.000 tấn thịt heo đông lạnh, đưa lượng xuất từ đầu năm đạt hơn 124.000 tấn.

- Với giao dịch heo hơi, giá heo hơi tại thị trường Trung Quốc có những biến động thất thường trong tuần qua khi mức giá bình quân liên tiếp có biến động tăng giảm. Mưa lớn cộng thêm nước lũ trên sông Dương Tử lên cao khiến cho nhiều tỉnh thành khu vực miền Trung và miền Bắc Trung Quốc chìm trong lụt lội, gây khó khăn cho việc vận chuyển và tiêu thụ heo. Dù vậy, nhưng do tác động của nguồn cung thiếu hụt nên giá heo hơi tại những vùng tiêu thụ trọng điểm vẫn có xu hướng nhích tăng. Tuy nhiên, nhìn chung giá bình quân toàn Trung Quốc vẫn tăng 0.24 tệ/kg so với cuối tuần trước,

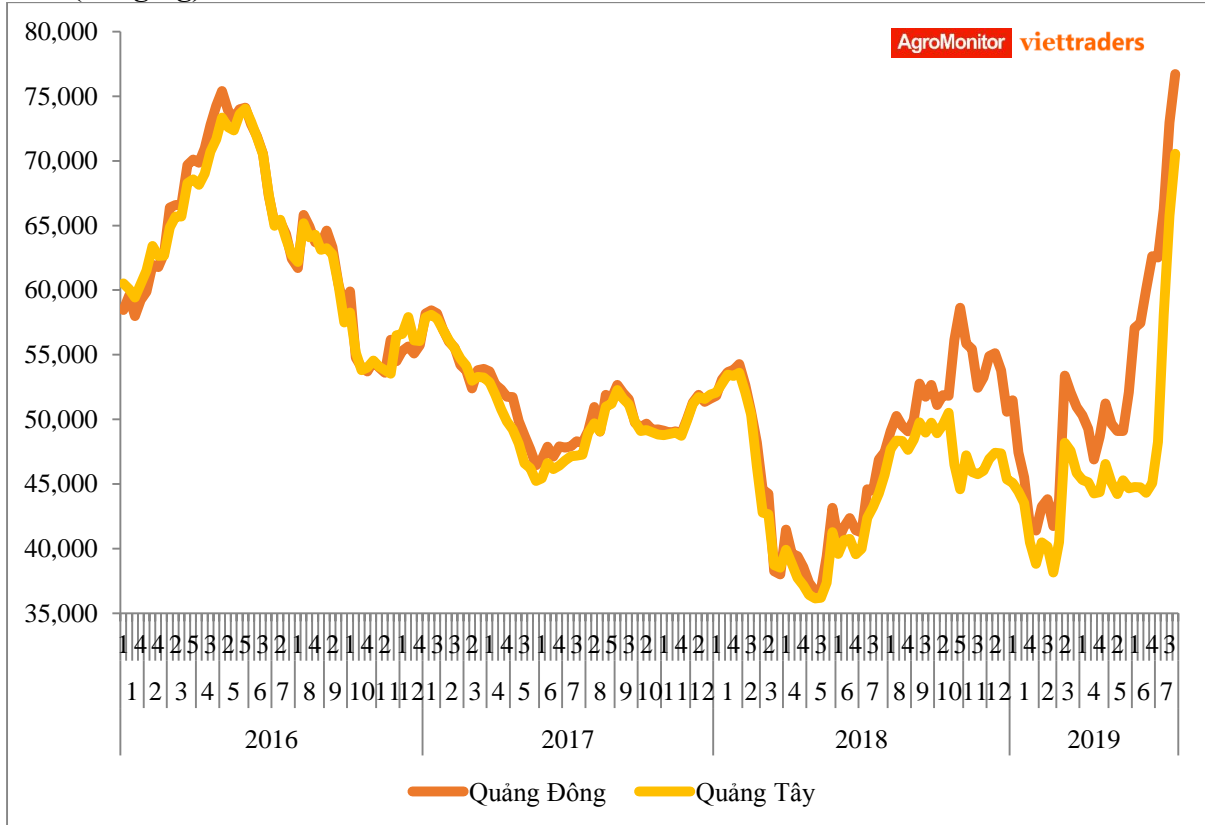
- Nguồn cung thịt thiếu hụt so với nhu cầu tiêu thụ đã đẩy giá heo bán buôn và bán lẻ tại Trung Quốc trong tháng 7 tăng hơn 30% so với cùng kỳ năm trước.

Tham khảo giá heo hơi của Trung Quốc (tệ/kg)

| Khu vực | 19/07 | 20/07 | 21/07 | 22/07 | 23/07 | 24/07 | 25/07 | Tuần trước |
|--------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|-------------------|
| Quảng Đông | 22.04 | 22.42 | 22.62 | 22.73 | 22.71 | 22.67 | 22.72 | 19.09 |
| Quảng Tây | 19.97 | 20.50 | 20.57 | 20.62 | 20.97 | 21.33 | 20.87 | 16.40 |
| Vân Nam | 15.72 | 15.29 | 15.49 | 15.59 | 15.57 | 15.43 | 15.28 | 13.91 |
| Phúc Kiến | 21.29 | 21.38 | 22.15 | 21.64 | 21.16 | 21.18 | 20.94 | 19.42 |
| Tứ Xuyên | 16.02 | 16.28 | 16.26 | 16.45 | 16.15 | 16.65 | 16.19 | 14.30 |
| Liêu Ninh | 18.79 | 18.88 | 18.90 | 18.98 | 18.87 | 18.95 | 19.05 | 18.50 |
| Hà Bắc | 18.70 | 18.73 | 18.65 | 18.73 | 18.68 | 18.65 | 18.83 | 18.56 |
| Sơn Đông | 19.40 | 19.45 | 19.46 | 19.50 | 19.48 | 19.40 | 19.39 | 18.74 |
| Trung bình cả nước | 18.97 | 19.15 | 19.01 | 19.25 | 19.09 | 19.25 | 19.21 | 17.57 |

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Đồ thị giá heo hơi tại Quảng Đông và Quảng Tây năm 2016- tuần 4 tháng 7 năm 2019(đồng/kg)



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Giá heo hơi tại Thái Lan

Giá heo hơi tại các vùng của Thái Lan (Baht/kg)

| Khu vực | Tuần này | Tuần trước |
|---------------|----------|------------|
| Miền Bắc | 71-72 | 72 |
| Vùng Đông Bắc | 68-73 | 70-71 |
| Miền Trung | 70-74 | 68-74 |
| Miền Đông | 70 | 70 |

- Theo số liệu thống kê hải quan, trị giá nhập khẩu thịt heo đã qua giết mổ tháng 6/2019 chỉ đạt gần 5.51 triệu USD, giảm khoảng 22.66% so với tháng trước, tương đương hơn 1.61 triệu USD,

tuy nhiên mức này lại cao hơn 5 lần so với cùng kỳ năm ngoái, tương đương hơn 4.47 triệu USD. Tháng 6 này, Brazil tiếp tục là quốc gia xuất khẩu thịt heo đã qua giết mổ nhiều nhất vào Việt Nam, với kim ngạch xuất khẩu đạt hơn 3.38 triệu USD, chiếm 61.33% thị phần, theo sau đó là Mỹ, Bỉ và Ba Lan. Đối với xuất khẩu trong tháng 6, giá trị xuất khẩu thịt heo đã qua giết mổ của Việt Nam sang các thị trường khác cũng giảm so với tháng trước, trị giá xuất khẩu đạt 5.10 triệu USD, với mức giảm khoảng 20.78%, tương đương với 1.34 triệu USD, nếu so sánh với cùng kỳ năm ngoái thì mức xuất khẩu năm nay lại tăng tới 42.69%, tương đương gần 1.53 triệu USD. Hong Kong tiếp tục là thị trường nhập khẩu thịt heo đã qua giết mổ lớn nhất của Việt Nam trong tháng 6 với kim ngạch nhập khẩu đạt gần 4.82 triệu USD, chiếm 94.45% thị phần.

Tính chung trong 6 tháng đầu năm 2019, tổng trị giá nhập khẩu thịt heo đã qua giết mổ của Việt Nam đạt gần 22.96 triệu USD, cao hơn gấp 4.5 lần so với cùng kỳ năm 2018.

Kim ngạch xuất nhập khẩu thịt heo đã qua giết mổ của Việt Nam năm 2016-2019 (triệu USD)

| Năm | Tháng | Nhập khẩu (triệu USD) | Xuất khẩu (triệu USD) |
|------|-------|-----------------------|-----------------------|
| 2016 | 1 | 1.7 | 5.8 |
| | 2 | 1.0 | 4.4 |
| | 3 | 1.5 | 6.8 |
| | 4 | 2.0 | 5.7 |
| | 5 | 1.6 | 6.8 |
| | 6 | 1.3 | 8.2 |
| | 7 | 1.9 | 7.6 |
| | 8 | 1.4 | 9.5 |
| | 9 | 1.2 | 9.0 |
| | 10 | 1.5 | 8.9 |
| | 11 | 1.5 | 9.6 |
| | 12 | 2.3 | 9.0 |
| 2017 | 1 | 1.7 | 7.2 |
| | 2 | 2.0 | 7.0 |
| | 3 | 1.4 | 9.5 |
| | 4 | 0.97 | 5.35 |
| | 5 | 1.55 | 6.57 |
| | 6 | 1.29 | 5.48 |
| | 7 | 1.30 | 5.94 |

| | | | |
|------|----|------|------|
| | 8 | 0.48 | 5.87 |
| | 9 | 0.32 | 4.40 |
| | 10 | 0.65 | 4.33 |
| | 11 | 0.51 | 3.65 |
| | 12 | 0.91 | 4.66 |
| 2018 | 1 | 0.62 | 4.25 |
| | 2 | 0.26 | 2.76 |
| | 3 | 1.48 | 4.13 |
| | 4 | 0.80 | 2.31 |
| | 5 | 0.84 | 3.48 |
| | 6 | 1.03 | 3.57 |
| | 7 | 2.02 | 3.09 |
| | 8 | 2.10 | 4.67 |
| | 9 | 4.50 | 3.06 |
| | 10 | 4.75 | 4.68 |
| | 11 | 6.13 | 3.89 |
| | 12 | 4.17 | 5.00 |
| 2019 | 1 | 2.77 | 5.00 |
| | 2 | 1.28 | 4.31 |
| | 3 | 2.82 | 9.06 |
| | 4 | 3.46 | 5.04 |
| | 5 | 7.12 | 6.44 |
| | 6 | 5.51 | 5.10 |

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

THỊ TRƯỜNG THỊT BÒ

- Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, giá trị nhập khẩu trâu/bò sống của Việt Nam trong tháng 6/2019 đạt 57.28 triệu USD, giảm khoảng 3.21% so với tháng trước, tương đương gần 1.90 triệu USD; nếu so sánh với cùng kỳ năm trước thì giá trị nhập trong tháng 6 lại tăng hơn gấp 2 lần, tương đương khoảng 32.81 triệu USD. Trong tháng 6, Úc tiếp tục là quốc gia giữ tỷ trọng cao nhất trong các quốc gia xuất khẩu trâu/bò sống sang Việt Nam, với kim ngạch nhập khẩu từ nước này đạt 35.09 triệu USD, chiếm 61.26% thị phần. Theo sau đó vẫn là Thái Lan với 22.18 triệu USD, chiếm 38.72% thị phần. Trong tháng 6, tiếp tục không có trâu/bò sống từ Mỹ được nhập khẩu về thị trường Việt Nam.

Với thịt trâu/bò đã qua giết mổ, giá trị nhập khẩu trong tháng 6 cũng giảm hơn 7.33% so với tháng trước, còn 25.21 triệu USD, mức giảm tương đương với khoảng 1.99 triệu USD; tuy nhiên nếu so với cùng kỳ năm trước, giá trị nhập khẩu trâu/bò đã qua giết mổ lại tăng tới

54.51%, tương đương với khoảng 8.89 triệu USD. Ấn Độ tiếp tục giữ vị trí đứng đầu trong các quốc gia xuất khẩu thịt trâu/bò đã qua giết mổ vào Việt Nam, với kim ngạch xuất khẩu đạt 16.04 triệu USD, chiếm 63.61% thị phần. Theo sau đó là Mỹ, với kim ngạch đạt 4.71 triệu USD, chiếm 18.69% và Úc với kim ngạch 3.26 triệu USD, chiếm 12.96%.

Kim ngạch nhập khẩu trâu/bò sống của Việt Nam năm 2016 – 2019 (triệu USD)

| Tháng | 2016 | 2017 | 2018 | 2019 | TT % |
|-------------|--------------|---------------|---------------|---------------|-------|
| 1 | 53.9 | 29.7 | 21.35 | 34.12 | 59.86 |
| 2 | 31.7 | 21.9 | 18.92 | 17.51 | -7.46 |
| 3 | 25.1 | 6.5 | 28.06 | 49.15 | 75.2 |
| 4 | 42 | 22.6 | 33.58 | 37.36 | 11.3 |
| 5 | 37.6 | 45.09 | 32.7 | 59.17 | 80.9 |
| 6 | 16.3 | 54.29 | 24.47 | 57.28 | 134.1 |
| 7 | 26.8 | 26.68 | 26.84 | | |
| 8 | 22.9 | 13.18 | 33.67 | | |
| 9 | 29.9 | 18.26 | 17.08 | | |
| 10 | 31.9 | 27.84 | 41.7 | | |
| 11 | 16.1 | 22.00 | 33.34 | | |
| 12 | 15.9 | 33.74 | 43.93 | | |
| Tổng | 350.1 | 321.82 | 355.62 | 254.60 | |

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Giá trị nhập khẩu trâu/bò sống theo thị trường năm 10/2018-2019 (triệu USD)

| Nước xuất khẩu | 12/2018 | 1/2019 | 2/2019 | 3/2019 | 4/2019 | 5/2019 | 6/2019 |
|----------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| Úc | 34.99 | 24.94 | 9.94 | 31.76 | 24.78 | 38.72 | 35.09 |
| Thái Lan | 7.71 | 9.15 | 6.83 | 12.76 | 12.58 | 20.44 | 22.18 |
| Lào | 1.15 | 0.03 | 0.02 | 0.01 | | 0.01 | 0.01 |
| Nam Phi | | | | | | | |
| USA | 0.08 | | | 4.62 | | | |
| Khác | | | 0.72 | | | | |
| Tổng | 43.93 | 34.12 | 17.51 | 49.15 | 37.36 | 59.17 | 57.28 |

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

THỊ TRƯỜNG THỊT GÀ

Tại miền Bắc, nhờ nhu cầu tiêu thụ tốt từ thị trường hỗ trợ giá gà tại khu vực này liên tục có điều chỉnh tích cực trong tuần qua.

Bảng giá gà bán tại trại - chi tiết các ngày trong tuần (VND/kg)

| Loại | 19/07 | 22/07 | 23/07 | 24/07 | 25/07 |
|----------------------------------------------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| Gà thịt hơi – miền Bắc (Bắc Ninh, Vĩnh Phúc) | 25,000-25,500 | 25,000-25,500 | 26,000-26,500 | 27,000-27,500 | 27,000-27,500 |
| Gà thịt hơi – miền Nam (Đồng Nai, Bình Phước) | 23,000-24,000 | 23,000-24,000 | 23,000-24,000 | 20,000-21,000 | 23,000-25,000 |
| Gà tam hoàng hơi – miền Bắc (Bắc Ninh, Vĩnh Phúc) | 42,000-44,000 | 42,000-44,000 | 42,000-44,000 | 42,000-44,000 | 42,000-44,000 |
| Gà tam hoàng hơi – miền Nam (Đồng Nai, Bình Phước) | 40,000-42,000 | 40,000-42,000 | 40,000-42,000 | 40,000-42,000 | 40,000-42,000 |
| Vịt Super-miền Bắc (Hà Nội) | 37,000-40,000 | 37,000-40,000 | 37,000-40,000 | 37,000-40,000 | 37,000-40,000 |
| Vịt Grimaud-miền Nam | 45,000 | 45,000 | 45,000 | 46,000 | 46,000 |

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Bảng so sánh giá giao dịch (VND/kg)

| Loại | Tuần này (24/07) | So với tuần trước | Ghi chú |
|----------------------------------------------------|------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------|
| Gà thịt hơi – miền Bắc (Bắc Ninh, Vĩnh Phúc) | 27,000-27,500 | Tăng 2.000 | Nhu cầu tiêu thụ tốt |
| Gà thịt hơi – miền Nam (Đồng Nai, Bình Phước) | 23,000-25,000 | Giảm 1.000-3.000 | Giá giảm ở nửa đầu tuần và tăng trở lại vào ngày cận cuối tuần |
| Gà tam hoàng hơi – miền Bắc (Bắc Ninh, Vĩnh Phúc) | 42,000-44,000 | 0 | - |
| Gà tam hoàng hơi – miền Nam (Đồng Nai, Bình Phước) | 40,000-42,000 | 0 | - |
| Vịt Super-miền Bắc (Hà Nội) | 37,000-40,000 | 0 | - |

| | | | |
|----------------------|--------|------------|---|
| Vịt Grimaud-miền Nam | 46,000 | Tăng 1.000 | - |
|----------------------|--------|------------|---|

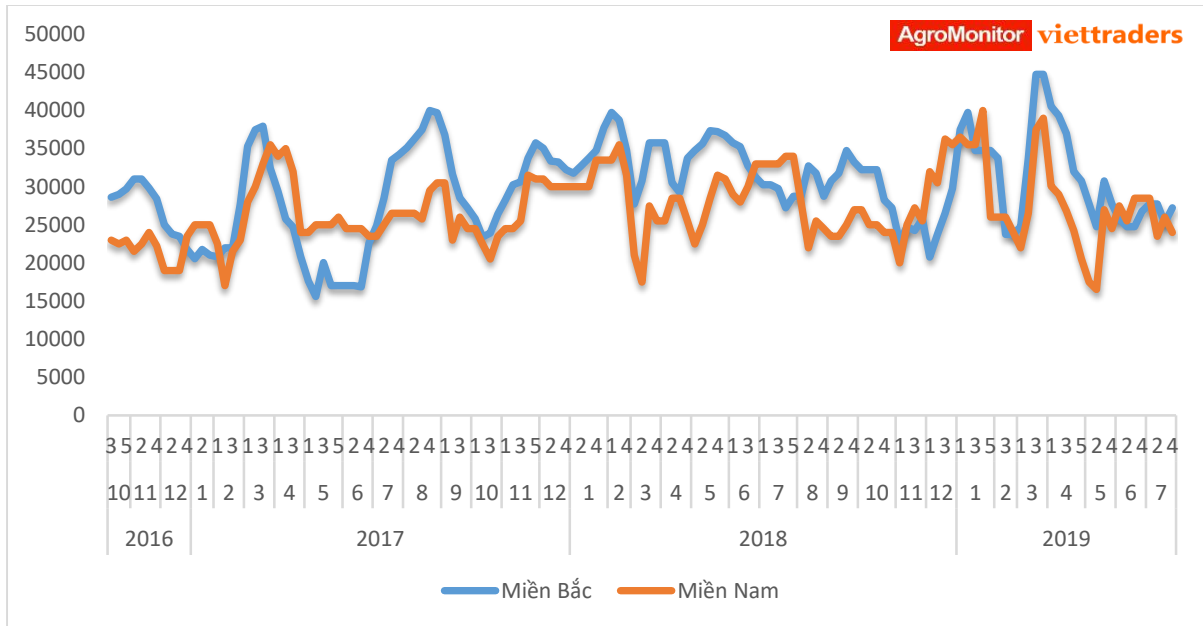
1, Gà trắng

Giá gà trắng tại thị trường 2 miền Bắc-Nam có những diễn biến khá sôi động trong tuần qua. Tại miền Bắc, nhờ nhu cầu tiêu thụ tốt từ thị trường hỗ trợ giá gà tại khu vực này liên tục có điều chỉnh tích cực, sau hai lần điều chỉnh giá tăng, giá gà miền Bắc được đẩy lên quanh mức 27,000-27,500 đồng/kg, tăng 2,000 đồng/kg so với tuần trước, tăng 500 đồng/kg so với cùng kỳ tháng trước, tuy nhiên vẫn thấp hơn 500 đồng/kg so với cùng kỳ năm ngoái.

Tại thị trường miền Nam, từ cuối tuần trước cho đến giữa tuần này, giá gà trắng liên tiếp có điều chỉnh giảm, tổng mức giảm 5,000-6,000 đồng/kg, kéo giá giao dịch xuống chỉ còn quanh 20,000-21,000 đồng/kg. Nhưng sang đến cận cuối tuần, giá gà tại khu vực này quay đầu tăng lại mức 23,000-25,000 đồng/kg, con số này vẫn thấp hơn 1,000-3,000 đồng/kg so với tuần trước, thấp hơn 4,000-5,000 đồng/kg so với cùng kỳ tháng trước và thấp hơn 8,000-10,000 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2018. Nguyên nhân dẫn đến giá gà có biến động trái chiều như vậy là do: (1) Thị trường miền Nam sắp bước vào tháng 7 âm lịch-tháng ăn chay, nên nguồn cung gà đẩy ra thị trường tăng mạnh giai đoạn tháng 7/8, (2) Nhu cầu tiêu thụ gà tốt hơn, cùng với nhu cầu hút hàng mạnh từ Campuchia (3) Tại một số tỉnh miền Nam, chợ vẫn đang bị cấm bán thịt heo do lo ngại lây lan dịch nên nhu cầu tiêu thụ thịt gà cũng nhờ đó mà tăng mạnh. Giá gà giống DOC duy trì ổn định ở cả 2 miền, 6.000-6.500 đồng/con tại miền Bắc và 10.000 đồng/con tại miền Nam.

Ở một diễn biến khác của thị trường thế giới, theo tin từ The Pig Site, dịch tả heo châu Phi có xu hướng lan rộng ở nhiều quốc gia trên thế giới khiến nguồn cung thịt heo giảm, từ đó đẩy giá tăng mạnh khiến người tiêu dùng chuyển sang tiêu thụ thịt gà và các thịt gia cầm khác để thay thế. Trong một phân tích kinh tế ở Châu Âu cho thấy độ co giãn chéo giữa nhu cầu thịt gà và thịt heo là 0.62. Điều này có nghĩa là 60% người tiêu dùng có mức độ ưa dùng thịt gà và thịt heo là như nhau. Và điều này cũng có thể hiểu là khoảng 60% sự sụt giảm của nguồn cung thịt heo trên toàn cầu sẽ được bù đắp bởi thịt gia cầm. Từ đây cũng thấy rằng, chừng nào dịch tả châu Phi vẫn còn hoành hành thì việc đầu tư mở rộng các trang trại gà được xem là một phương án khả thi hơn nhiều.

Diễn biến giá gà trắng tại miền Bắc và miền Nam từ tháng 10/2016-Tuần 4 tháng 07/2019 (đồng/kg)

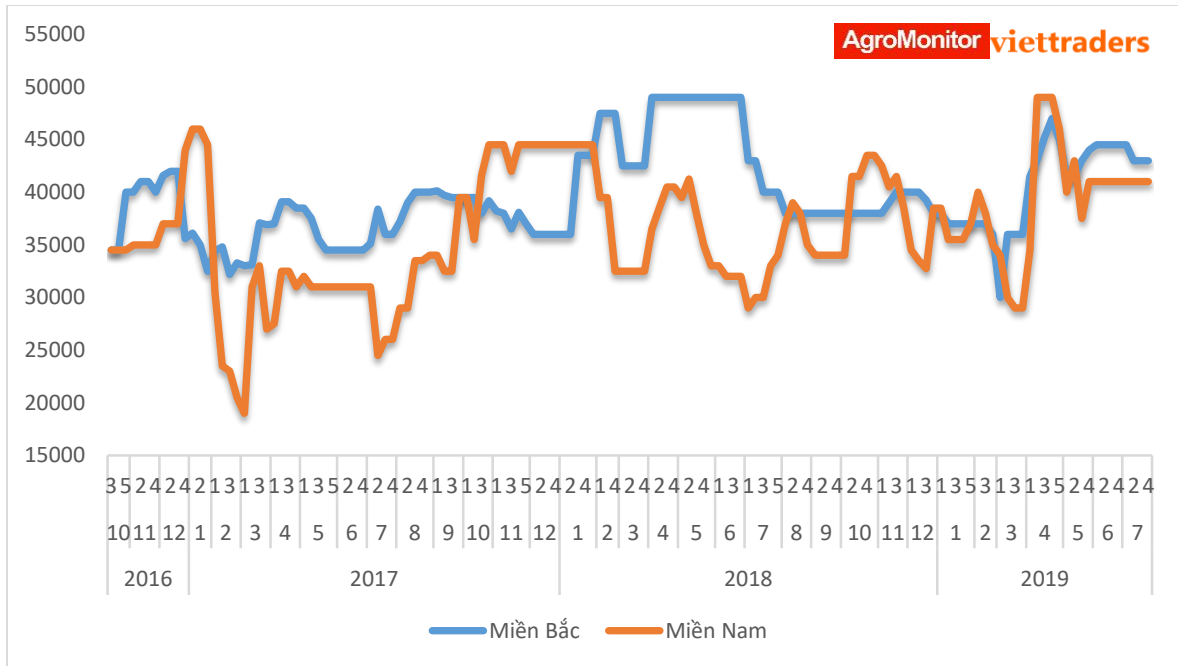


Nguồn: CSDL AgroMonitor

2, Gà tam hoàng

Có diễn biến ổn định, giá gà màu tại cả 2 miền tuần qua đều duy trì quanh mức 42,000-44,000 đồng/kg tại miền Bắc và 40,000-42,000 đồng/kg tại miền Nam. Với mức giá này, giá gà màu miền Bắc tương đương với tuần trước, thấp hơn 1,000-2,000 đồng/kg so với cùng kỳ tháng trước, tuy nhiên vẫn cao hơn 2,000-4,000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước. Với thị trường miền Nam, mức giá hiện tại cũng tương đương với tuần trước cũng như cùng kỳ tháng trước, những vẫn cao hơn 10,000-12,000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước

Diễn biến giá gà tam hoàng tại miền Bắc và miền Nam từ tháng 10/ 2016- tuần 4 tháng 07/2019 (đồng/kg)



Nguồn: CSDL AgroMonitor

3, Vịt hơi

Tại thị trường miền Bắc, giá vịt có xu hướng duy trì ổn định quanh mức giao dịch như cuối tuần trước. Theo đó, giá vịt tại khu vực này ổn định quanh mức 37,000-40,000 đồng/kg, tương đương như tuần trước, thấp hơn 1,000-3,000 đồng/kg so với cùng kỳ tháng trước và thấp hơn 1,000-4,000 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2018. Trong khi đó, giá vịt grimaud tại thị trường miền Nam sang đến giữa tuần này lại nhích tăng thêm 1,000 đồng/kg, nâng giá bán ra lên mức 46,000 đồng/kg, cao hơn 2,000 đồng/kg so với cùng kỳ tháng trước và cao hơn 6,000 đồng/kg so với cùng kỳ năm trước. Giá vịt giống DOC super tại miền Bắc ở mức 23.000 đồng/con và giá vịt DOC grimaud cũng duy trì mức 24.000 đồng/kg.

Số liệu hải quan:

- Theo số liệu thống kê hải quan, tổng kim ngạch nhập khẩu thịt gia cầm đã qua giết mổ của Việt Nam trong tháng 6/2019 đạt 23,81 triệu USD, giảm nhẹ so với tháng trước với mức giảm hơn 2.39%, tương đương hơn 0.58 triệu USD, tuy nhiên so sánh với cùng kỳ năm 2018, mức nhập khẩu tháng 6 này lại tăng 55.06%, tương đương hơn 8.45 triệu USD. Mỹ tiếp tục giữ vị trí đứng đầu trong danh sách các quốc gia có thị phần xuất khẩu thịt gà đã qua giết mổ nhiều nhất vào Việt Nam trong tháng 6 với tổng kim ngạch đạt 10.28 triệu USD, chiếm 43.19% tổng kim ngạch.

Kim ngạch nhập khẩu thịt gia cầm đã qua giết mổ của Việt Nam năm 2016-2019 (triệu USD)

| Tháng | 2016 | 2017 | 2018 | 2019 | TT % |
|-------------|-------------|---------------|---------------|---------------|--------|
| 1 | 7.6 | 6.1 | 16.3 | 19.12 | +17.3 |
| 2 | 5.3 | 7.5 | 8.82 | 9.39 | +6.6 |
| 3 | 10.0 | 8.1 | 15.35 | 24.47 | +59.4 |
| 4 | 9.0 | 7.6 | 11.31 | 23.48 | +107.6 |
| 5 | 10.7 | 11.74 | 17.21 | 24.39 | +41.7 |
| 6 | 10.1 | 9.31 | 15.36 | 23.81 | +55.01 |
| 7 | 13.2 | 9.44 | 14.67 | | |
| 8 | 10.7 | 8.93 | 14.76 | | |
| 9 | 6.8 | 7.64 | 14.33 | | |
| 10 | 6.7 | 9.12 | 19.14 | | |
| 11 | 8.5 | 11.76 | 19.66 | | |
| 12 | 10.9 | 16.21 | 19.20 | | |
| Tổng | 99.4 | 113.38 | 186.10 | 124.67 | |

Nguồn: Tổng cục Hải quan

II. TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Với thị trường heo hơi, tại miền Bắc, dù nguồn cung khan hiếm nhưng do vẫn được bù đắp bởi lượng heo từ miền Trung và miền Nam đưa ra nên giá heo miền Bắc vẫn giữ ổn định, chưa có điều chỉnh đột biến và có thể sẽ vẫn giữ mức này trong ngắn hạn tới. Còn tại miền Nam, dịch bệnh dịch bệnh vẫn có diễn biến phức tạp và lan rộng tại nhiều địa phương, thậm chí vào những khu vực trại lạnh khiến các trại nuôi dân vẫn bán ra mạnh, hiện biểu to trên 100kg/con không còn nhiều nên lượng bán ra chủ yếu ở biểu 50-90kg/con. Với tình trạng bán chạy dịch như hiện nay khiến nguồn cung heo của miền Nam sẽ sụt nhanh trong thời gian tới. Tuy nhiên, đây lại

là khu vực tiêu thụ heo lớn nhất cả nước do đó khi dịch bệnh êm hơn giá heo tại miền Nam sẽ cho thấy tốc độ tăng tốt hơn miền Bắc.

Đối với thị trường gà hơi, tại miền Nam, dịch bệnh trên đàn heo lan rộng cùng với việc một số tỉnh miền Nam chợ vẫn đang bị cấm bán thịt heo do lo ngại lây lan dịch khiến nhu cầu tiêu thụ thịt gà tốt hơn, cùng với đó nhu cầu hút hàng từ Campuchia (gồm cả gà trắng và gà màu) với lượng ước tính 100,000 con/ngày (trong đó gà trắng chiếm 60%) nên bất chấp việc nguồn cung gà ra thị trường trong giai đoạn này đang nhiều do miền Nam sắp bước vào tháng ăn chay-tháng 7 âm lịch, giá gà trắng tại miền Nam bắt đầu nhích tăng trở lại kể từ cuối tuần này và nhiều khả năng sẽ còn giữ được xu hướng tích cực trong thời gian ngắn hạn tới nếu lượng gà đóng đi Cam vẫn đạt tốt.

* Bản quyền thông tin thuộc về Công ty CP Phân tích và dự báo thị trường Việt Nam (AgroMonitor). Việc công bố trên các phương tiện truyền thông đại chúng các thông tin của Bản tin là không được phép nếu không có sự đồng ý của AgroMonitor. Ghi rõ nguồn AgroMonitor khi trích dẫn lại thông tin trong ấn phẩm này. Các thông tin, số liệu được cung cấp đều đã công bố công khai và được AgroMonitor bảo đảm có giá trị tính tới thời điểm phát hành. Những nhận định, dự báo trong ấn phẩm do các chuyên gia của AgroMonitor đưa ra mang tính tham khảo, phục vụ quá trình phân tích, ra quyết định của các doanh nghiệp, nhà quản lý và các tổ chức nhận được ấn phẩm từ AgroMonitor. AgroMonitor sẽ không chịu trách nhiệm về việc khách hàng sử dụng những số liệu và dự báo công bố trong ấn phẩm.